

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2019/HSST
Ngày 17 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Trung Tuân

2. Ông Lê Thuận Sơn

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quảng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Diện - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST – HS ngày 27/5/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Tấn L; sinh ngày: 10/7/1990 tại xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn Q, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Tấn L (đã chết); con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964, trú tại: Thôn Q, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình; vợ: Dương Thị T, sinh năm 1992 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: có 01 tiền án: Ngày 16 tháng 9 năm 2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”;

Tiền sự: có 01 tiền sự: Ngày 05 tháng 3 năm 2018, bị Ủy ban nhân dân xã M xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau gây thương tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/4/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty cổ phần vận tải Phú Hoàng, người đại diện: Anh Võ Phước H, sinh năm 1992, trú tại: Số 19 H, Tổ dân phố B, phường P, T.P Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Lý L, sinh năm 2000, trú tại: Thôn M, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Anh Lê Đình P, sinh năm 1977, trú tại: Thôn X, xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình.
Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/12/2018, Trương Tấn L nhận lời vận chuyển pháo nổ cho một người đàn ông không quen biết để lấy số tiền 3.000.000đồng. L gọi điện thoại cho Nguyễn Văn D sinh năm 1996 ở Q, M, L nhờ chở đi nhưng D bận nên nhờ bạn của D là Dương Trần Đức N đến chở. Khoảng 18 giờ cùng ngày, L đang đứng đợi ở Chợ Đ, M thì Dương Trần Đức N chở Lý L đến. L rủ L đi cùng nhưng không nói rõ với L mục đích đi đâu, làm gì. Linh gọi Taxi biển kiểm soát 43A – 251.53 của hãng T thuộc Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ P do anh Lê Đình P điều khiển chạy đến chở L và L đi. L bảo anh P điều khiển xe chạy ra ngã ba C sau đó đến chợ M, H rồi rẽ vào đường làng thì dừng lại. L và L xuống xe, L đi đến gặp người đàn ông tên H (theo lời khai của L) đang đứng đợi. Người đàn ông tên H giao cho L 02 thùng cát tông bên trong có chứa pháo nổ. L nhờ L bê một thùng còn L bê một thùng bỏ vào cốp xe Taxi. Sau đó L nói anh P điều khiển xe chạy về C rồi đi theo hướng đến M. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, khi xe Taxi chạy đến Km 3, Quốc lộ 9C thuộc địa phận thôn X, xã L thì bị Tổ tuần tra, kiểm soát lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện L kiểm tra, phát hiện và tạm giữ 02 thùng cát tông, bên trong chứa 22 hộp hình chữ nhật vỏ bằng giấy nhiều màu sắc in tiếng nước ngoài và hình pháo hoa, bên trong mỗi hộp có chứa các ống hình trụ dài được kết dính lại với nhau.

Tại Bản kết luận giám định số 40/PC 09 ngày 16/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 02 thùng cát tông, bên trong chứa 22 hộp hình chữ nhật vỏ bằng giấy nhiều màu sắc in tiếng nước ngoài và hình pháo hoa, bên trong mỗi hộp có chứa các ống hình trụ dài được kết dính lại với nhau là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), có tổng khối lượng là 36,1kg.

Vật chứng vụ án: Ngày 25/6/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L tiến hành thu giữ 02 thùng cát tông, bên trong chứa 22 hình hộp chữ nhật bên trong có chứa 36,1 kilôgam pháo nổ, sau khi giám định còn lại 32,8 kilôgam; Tạm giữ xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning BKS 43A-251.53; giấy phép lái xe mang tên Lê Đình P; giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc; 02 biên nhận thể chấp; giấy chứng nhận kiểm định; 01 bản phô tô chứng nhận đăng ký xe ô tô.

Ngày 11/12/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã trả lại xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning BKS 43A-251.53; giấy phép lái xe mang tên Lê Đình P; giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc; 02 biên nhận thể chấp; giấy chứng nhận kiểm định; 01 bản phô tô chứng nhận đăng ký xe ô tô, cho anh Võ Phước H đại diện Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ P.

Bản cáo trạng số: 28/CT – VKS - LT – HS ngày 14/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Trương Tấn L về “tội vận chuyển hàng

cấm" theo quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Trương Tấn L từ 24 đến 30 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian tạm giam bị cáo hối hận về hành vi của mình, hành động sai trái, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án phù hợp để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trương Tấn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và tang vật vụ án đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Bị cáo đã có hành vi vận chuyển trái phép khối lượng 36,1 kg (Ba mươi sáu phẩy một kilôgam) pháo theo kết luận giám định số 40/PC 09 ngày 16/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ). Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trương Tấn L phạm vào “Tội vận chuyển hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1, Điều 191 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo vận chuyển trái phép khối lượng 36,1 kg (Ba mươi sáu phẩy một kilôgam) pháo nổ từ xã H về xã M, huyện L để lấy tiền công 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Pháo nổ là loại hàng hóa nhà nước cấm kinh doanh, cấm sử dụng, cấm lưu hành từ nơi này đến nơi khác. Hành vi vận chuyển 36,1kg pháo nổ của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước trong vận chuyển hàng cấm. Bị cáo là thanh niên trưởng thành, nhận thức rõ hành vi vận chuyển pháo là loại hàng hóa Nhà nước cấm sử dụng, cấm lưu hành nhưng vì hám lợi bất chính, đã nhận lời vận chuyển thuê pháo nổ cho người khác để nhận số tiền 3.000.000 đồng tiêu xài cá nhân.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 16 tháng 9 năm 2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 4 năm 6 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Ngày 21/6/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt, ngày 05/12/2018 bị cáo phạm tội vận chuyển hàng cấm, tội phạm được thực hiện dưới hình thức lỗi cố ý. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 53, điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Ngày 05 tháng 3 năm 2018, bị Ủy ban nhân dân xã M xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau gây thương tích thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt trong khung hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[6] Lý Lợi là người đi cùng Trương Tấn L và trực tiếp bê 01 thùng cát tông bên trong có chứa pháo nổ lên xe ta xi; anh Lê Đình Phương là người lái xe ta xi chở Linh và 02 thùng cát tông có chứa pháo nổ nhưng không biết trong các thùng cát tông chứa đựng pháo nổ nên không phạm tội. Đối với người đàn ông tên H là người giao 02 thùng cát tông chứa 36,1kg pháo nổ cho bị cáo L đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ theo quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Trương Tấn L là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hành vi vận chuyển hàng cấm của bị cáo không nhằm mục đích sinh lợi nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng: 02 thùng cát tông đựng 20 hình hộp chữ nhật bên trong có chứa 32,8 kilôgam pháo nổ mẫu sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với Điều 47 Bộ Luật hình sự và Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo Trương Tấn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Trương Tấn L phạm vào “Tội vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt: Trương Tấn L 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (09/4/2019).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trương Tấn L với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/6/2019) để đảm bảo thi hành án theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

Miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo Trương Tấn L.

2/ Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu tiêu hủy 32,8 kilôgam pháo nổ mẫu sau giám định.

Vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/5/2019 giữa Công an huyện L và Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Quảng Bình.

3/ Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Trương Tấn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (17/6/2019); đương sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q. Bình;
- VKSND tỉnh Q. Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q. Bình;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L (02 bản)
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn

